TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2023/QĐPT-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương

Các Thẩm phán: 1.Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

2. Bà Nguyễn Thị Minh Phượng

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số: 223/2022/DS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo như sau:

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, nguyên đơn là ông Nguyễn Hoàng C kháng cáo toàn bộ nội dung bản án dân sự sơ thẩm.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Bạch Y, bà Nguyễn Thị Bạch T, bà Nguyễn Thị M, bà Nguyễn Thị Út E và ông Nguyễn Bá T kháng cáo toàn bộ nội dung bản án dân sự sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn là ông Nguyễn Hoàng C rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Bạch Y, bà Nguyễn Thị Bạch T, bà Nguyễn Thị M, bà Nguyễn Thị Út E, bà Nguyễn Thị B và ông Nguyễn Bá T rút toàn bộ yêu cầu độc lập. Tuy nhiên, ông Vũ Quý T là người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Văn N, ông Lê Văn C, ông Lê Văn T và bà Lê Thị P là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn bà Nguyễn Thị H (chết năm 2018) không đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, việc rút yêu cầu độc lập của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên Hội đồng xét xử không chấp nhận việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, việc rút yêu cầu độc lập của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn là ông C, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Y, bà T, bà M, bà E và ông T rút toàn bộ kháng cáo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào các Điều 289, điểm a khoản 1 Điều 299 và Điều 295 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 352/2022/TLPT-DS ngày 19 tháng 10 năm 2022 về việc: "Tranh chấp về thừa kế tài sản", giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng C, sinh năm 1971

Địa chỉ: A9/4 C, ấp N, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, (sinh năm 1950 – chết ngày 10/4/2018)

Địa chỉ: A9/5 C, ấp N, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà H:

- Ông Lê Văn N, sinh năm 1970
- Ông Lê Văn C, sinh năm 1972
- Ông Lê Văn T, sinh năm 1974
- Bà Lê Thị P, sinh năm 1977

Cùng địa chỉ: A9/5 C, ấp N, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông N, ông C, ông T, bà P: Ông Vũ Quý T, sinh năm 1977, địa chỉ: 31 V, phường L, thành phố R, tỉnh Kiên Giang

Địa chỉ liên lạc: 6/36 đường số G, khu phố K, phường C, thành phố X, Thành phố Hồ Chí Minh

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Bà Nguyễn Bạch Y, sinh năm 1954

Địa chỉ: A9/16 tổ 9, ấp N, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/Bà Nguyễn Thị Bạch T, sinh năm 1959

Địa chỉ: A13/8 ấp N, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1964

Địa chỉ: B8/2B, ấp N, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/Bà Nguyễn Thị Út E, sinh năm 1969

Địa chỉ: 260/63A D, Phường E, Quận S,Thành phố Hồ Chí Minh.

5/Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1960

6/Ông Nguyễn Bá T, sinh năm 1967

Cùng địa chỉ: A9/4 C, ấp N, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Y, bà T, bà M, bà E, bà B, ông T: Ông Nguyễn Hoàng C, sinh năm 1971, địa chỉ: A9/4 C, ấp N, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số: 223/2022/DS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm:

- Ông Nguyễn Hoàng C phải nộp số tiền án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0041421 ngày 29/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

- Bà Nguyễn Thị M, bà Nguyễn Thị Út E và ông Nguyễn Bá T, mỗi người phải nộp số tiền án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0041441 ngày 06/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

- Bà Nguyễn Bạch Y được miễn tiền án phí, hoàn lại cho bà Y số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0041441 ngày 06/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

- Bà Nguyễn Thị Bạch T được miễn tiền án phí, hoàn lại cho bà T số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0041441 ngày 06/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B

4.Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- TAND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lan Hương